TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số:139/2022/HS-ST Ngày : 25 - 7 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Bà Trương Thị Hồng Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

- Nguyễn Quang K, sinh năm 1995, tại: Cần Thơ; Hộ khẩu thường trú: Ấp P, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ;Chỗ ở: số X đường Phạm Đăng G, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ hớt tóc; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huỳnh T, sinh năm 1974 và bà Huỳnh Kim T1, sinh năm 1972; Có vợ Trần Thị Thanh T2, sinh năm 1993 có 02 con lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2013 (không đăng ký kết hôn); tiền sự: Không; Tiền án: - Ngày 17/9/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 4 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (bản

án số 244/2015/HSST); - Ngày27/11/2019, bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, TP. Cần Thơ tuyên xử 2 năm 6 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (bản án số 90/2019/HSST); Tạm giam : 01/4/2022 (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Trần Thanh H, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: số Y đường Hà Huy G, phường Quyết T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*1/- Bà Lê Kim H1, sinh năm 1973; Trú tại: số D đường Hà Huy G, phường Quyết T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; (Vắng mặt).2/- Bà Trần Thị Kiều O sinh năm 1992; Trú tại: số H đường Phạm Đăng G, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh;(Vắng mặt).3/- Bà Huỳnh Kim T2, sinh năm 1974; Trú tại: số E đường Trần Khắc C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 00 ngày 30/3/2022 anh Trần Thanh H, điều khiển xe gắn máy hiệu Honda SH 125i màu đen biển số: 60F1-657.46 đến nhà bạn chơi tại địa chỉ 58/67 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp. Anh H để xe trước cửa nhà trong tình trạng không người trông coi, khoá cổ xe rồi đi vào nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày anh H nghe tiếng nổ máy xe bên ngoài nên chạy ra xem thì phát hiện xe đã bị mất trộm. Anh H đến Công an phường 10, quận Gò Vấp trình báo vụ việc.

Qua công tác truy xét, trích xuất hình ảnh từ camera giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp xác định đối tượng trộm cắp tài sản là Nguyễn Quang K nên mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Nguyễn Quang K khai nhận cùng đồng bọn thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản cụ thể như sau: Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 30/03/2022, Nguyễn Quang K điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision màu xanh đen biển số: 50N2-175.45 đến gặp C (chưa rõ lai lịch) tại quán cà phê ở đường Phạm Văn B, sau đó cả hai đi đến quán cà phê tại huyện Hóc Môn để uống cà phê. Tại đây, C rủ K đi trộm cắp tài sản bán

lấy tiền chia nhau tiêu xài thì K đồng ý. Chiến sử dụng xe gắn máy của K chở K đi lòng vòng các tuyến đường trên địa bàn quận Gò Vấp tìm kiếm xe gắn máy sơ hở để lấy trộm. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi đến trước nhà số H Thống Nhất, quận Gò Vấp thì C phát hiện chiếc xe gắn máy Honda SH 125i biển số: 60F1-657.46 đang dựng trước cửa không người trông coi, C dừng xe lại đưa cho K 01 cây đoản hình chữ L để K đi bộ vào trong và trực tiếp dùng đoản bẻ khoá chiếc xe máy trên. Trong lúc bẻ khoá thì đầu đoản bị gãy nhưng xe vẫn nổ máy, K đưa cán đoản lại cho C còn đầu đoản thì K bỏ vào túi quần rồi cả hai điều khiển chiếc xe vừa chiếm đoạt được tẩu thoát về hướng đường Quang Trung.Trên đường đi K gọi điện thoại cho H2 (chưa rõ nhân thân lai lịch) nhờ H2 tìm người để tiêu thụ chiếc xe trên và được H2 hướng dẫn đi đến ngã tư đường Tân Tiến 4 và Tân Tiến 11, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn để gặp Võ Hồng B và Phạm Văn C1 để giao dịch, mua bán. Tại đây, sau khi thoả thuận xong thì K đồng ý bán chiếc xe trên cho B với giá 13.000.000 đồng, do không đủ tiền mặt nên B đưa trước cho K số tiền 8.000.000 đồng, số tiền 5.000.000 đồng còn lại B chuyển khoản vào số tài khoản của ngân hàng Sacombank số 070089062886 của K. Sau khi nhận đủ số tiền 13.000.000 đồng, K và C đã giao chiếc xe và giấy đăng ký xe trên cho B.

Số tiền thu lợi từ việc bán xe, C được chia số tiền 7.500.000 đồng cùng với 500.000 đồng là tiền công giới thiệu bán xe của H2, tổng số tiền C giữ là 8.000.000 đồng. K được chia số tiền 5.000.000 đồng do B chuyển khoản, K đã rút tiền ra tiêu xài cá nhân hết 1.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda SH 125i màu đen biển số: 60F1-657.46 có số khung: RLHJF4215DY09337, số máy: JF42E0093377 và 01 giấy đăng kí xe mô tô biển số: 60F1-657.46. Tại kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 04/04/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự cấp quận- UBND quận Gò Vấp kết luận: 01 xe mô tô hai bánh hiệu Honda SH125i, biển số 60F1-657.46, số khung RLHJF4215DY093377, số

máy JF42E0093393, đã qua sử dụng ngày 30/03/2022 là 35.666.667 đồng. Qua xác minh chiếc xe trên do bà Lê Kim H1 (mẹ anh H) đứng tên sở hữu. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy hiệu Honda SH 125i màu đen biển số: 60F1-657.46 và 01 giấy đăng kí xe mô tô biển số: 60F1-657.46 cho bà Lê Kim H1.

- 01 (một) USB có chứa hình ảnh video vụ trộm.
- 01 (một) đầu đoản đã bị gãy,
- 01 (một) đôi dép tổ ong bằng nhựa màu trắng size XXL,
- 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng nhãn hiệu SHIDA (đôi dép K mang khi thực hiện hành vi trộm cắp).
- Số tiền 4.000.000 đồng (số tiền K thu lợi được từ việc bán xe).
- Số tiền 1.000.000 đồng (gia đình K tự nguyện nộp lại).
- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen biển số: 50N2-175.45, số khung: RLHJK0319M2089443, số máy: JK03E5297996. Qua xác minh chiếc xe trên do Trần Thị Kiều O đứng tên chủ sở hữu. Sáng ngày 30/03/2022, K mượn xe máy của O đi công việc, chị O khai không biết việc K sử dụng xe máy đi trộm cắp tài sản.

Đối với các đối tượng Võ Hồng B và Phạm Văn C2 qua xác minh được biết hiện đang bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn bắt giữ trong một vụ án khác. Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai của B và C2, cả hai đều khai nhận khi mua xe của K không biết chiếc xe trên do phạm tội mà có vì khi bán xe K không nói nguồn gốc xe và do xe có cà vẹt nên B đồng ý mua. Với chứng cứ thu thập được không đủ cơ sở để xử lý B và C2 về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Đối với đối tượng tên C (chưa rõ lai lịch) là đồng phạm trộm cắp tài sản cùng với K khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng K khai đã tiêu xài hết. Mẹ của K là bà Huỳnh Kim T1 đã tự nguyện nộp lại số tiền trên cho Cơ quan điều tra.

Tại bản cáo trạng số 133/CTr-VKS, ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Quang K về tội "Trộm cắp tài sản"

theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang K từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 đầu đoản đã gãy và 02 đôi dép.
- Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 USB ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp .
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 5.000.000 đồng.
- Trả lại cho bà Trần Thị Kiều O chiếc xe gắn máy hiệu Vision biển số 50N2-175.45.

Tại phiên tòa hôm nay khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập cùng cộng đồng xã hội để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Quang K đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên

tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Quang K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại bị cáo cùng đồng bọn đã lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Xét thấy nhân thân bị cáo xấu đã từng 02 lần bị xử lý về hành vi "cướp giật tài sản" và "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" chưa được xóa án, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 được sữa đổi bổ sung 2017. Do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bản thân và gia đình của bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện ông Trần Thanh H và mẹ là bà Lê Kim H1 đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu bị cáo bồi thường và yêu cầu gì khác nên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc xe hiệu Honda SH 125i màu đen biển số: 60F1-657.46 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 60F1-657.46. Qua xác

minh chiếc xe trên do bà Lê Kim H1 (mẹ anh H) đứng tên sở hữu. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy và 01 giấy đăng ký xe mô tô cho bà Lê Kim H1. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 01 đầu đoản đã bị gãy là dụng cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 đôi dép tổ ong bằng nhựa màu sáng trắng size XXL và 01 đôi dép hiệu SHIDA màu vàng là tư vật của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang K.

- Đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen biển số: 50N2-175.45. Qua xác minh chiếc xe trên do Trần Thị Kiều O đứng tên chủ sở hữu. Sáng ngày 30/03/2022, K mượn xe máy của chị O đi công việc chị O khai không biết việc K sử dụng xe máy đi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xe có nguồn gốc rõ ràng, chị O đã có đơn xin lại xe Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc xe trên cho bà Trần Thị Kiều O.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu giữ là tiền thu lợi bất chính, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 USB có lưu trữ các đoạn video, hình ảnh ghi việc Nguyễn Quang K chiếm đoạt xe gắn máy, xét thấy đây là chứng cứ vụ án Hội đồng xét xử quyết định tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ theo hồ sơ vụ án (đã bổ sung).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang K phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được

tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/4/2022.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 đầu đoản đã bị gãy.

Trả cho bị cáo Nguyễn Quang K 01 đôi dép tổ ong bằng nhựa màu sáng trắng size XXL và 01 đôi dép hiệu SHIDA màu vàng.

Trả cho bà Trần Thị Kiều O chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen có biển số: 50N2-175.45, có số khung: RLHJK0319MZ089443 và số máy: JK03E5297996.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 USB ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp (đã bổ sung hồ sơ).

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 66/PNK, ngày 02/6/2022 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận: - TAND TP. HCM; - Viện kiểm sát Q. Gò Vấp; - Thi hành án Q. Gò Vấp; - Công an Q. Gò Vấp; - Bị cáo; - Bị hại. - Người CQLNVLQ - Lưu: HS, VP.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa** **Lê Hoàng Ngọc Hải**